

## KẾ HOẠCH

**Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 18/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng**

Thực hiện Kế hoạch số 49-KH/TU, ngày 12/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “*Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 18/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng*”; Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Kế hoạch thực hiện trên địa bàn huyện như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đánh giá những kết quả đạt được, những khó khăn, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW và Kế hoạch số 92-KH/HU, ngày 16/12/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về “*Triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 18/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng*” (gọi tắt là Kế hoạch số 92-KH/HU); trên cơ sở đó, xác định phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng trên địa bàn huyện.

2. Khẳng định vai trò, tầm quan trọng của công tác lịch sử Đảng trong công tác chính trị, tư tưởng, công tác xây dựng Đảng, nhất là công tác giáo dục chính trị cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong những năm tiếp theo.

3. Việc sơ kết được triển khai, thực hiện nghiêm túc trong toàn hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở; đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu và tiến độ đề ra.

### II. NỘI DUNG

1. Đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW và Kế hoạch số 92-KH/HU.

Việc cụ thể hóa, ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW và Kế hoạch số 92-KH/HU; đưa nội dung về tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng vào các kế hoạch công tác, chương trình hành động của cấp ủy, chính quyền địa phương, đơn vị gắn với việc thực hiện các nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy về công tác chính trị, tư tưởng, công tác xây dựng Đảng.

2. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ theo Chỉ thị số 20-CT/TW và Kế hoạch số 92-KH/HU, cụ thể trên các mặt:

- Vấn đề nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng, lịch sử đảng bộ địa phương, các ban ngành, đoàn thể.

- Vấn đề đẩy mạnh công tác tuyên truyền, công tác giáo dục lịch sử Đảng, lịch sử đảng bộ địa phương trong toàn Đảng và toàn xã hội.

- Vấn đề quan tâm, đầu tư xây dựng đội ngũ, cơ sở vật chất - kỹ thuật, kinh phí.

**3. Đánh giá ưu điểm nổi bật, hạn chế, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm.**

**4. Xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng công tác nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng trong thời gian tới.**

**5. Những đề xuất, kiến nghị (nếu có).**

(Các nội dung đánh giá bám sát Kế hoạch số 92-KH/HU, ngày 16/12/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy và theo đề cương đính kèm)

### **III. PHƯƠNG PHÁP VÀ THỜI GIAN TỔ CHỨC SƠ KẾT**

#### **1. Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể cấp huyện**

Tổng hợp tình hình, xây dựng báo cáo sơ kết của đơn vị gửi về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tuyên giáo Huyện ủy) trước ngày 20/8/2022.

#### **2. Các đảng ủy xã, thị trấn trực thuộc Huyện ủy**

Căn cứ tình hình thực tế để có hình thức, quy mô tiến hành sơ kết cho phù hợp; tổng hợp xây dựng báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW và Kế hoạch số 92-KH/HU gửi về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tuyên giáo Huyện ủy) trước ngày 20/9/2022.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Đảng ủy xã, thị trấn trực thuộc Huyện ủy và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Kế hoạch này, tiến hành sơ kết bằng hình thức phù hợp với điều kiện thực tế, xây dựng báo cáo sơ kết 05 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW và Kế hoạch số 92-KH/HU, đảm bảo chất lượng, đúng kế hoạch, thời gian quy định.**

**2. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Kế hoạch này. Tổng hợp, xây dựng dự thảo báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW trên địa bàn huyện, trình Ban Thường vụ Huyện ủy trước ngày 10/10/2022.**

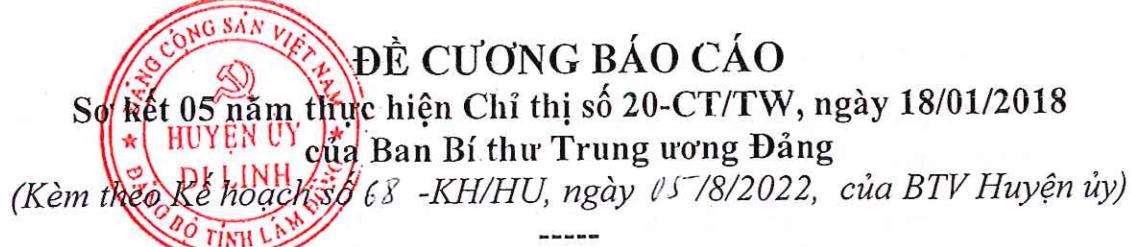
Nơi nhận: 

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND huyện,
- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện,
- Các Ban xây dựng Đảng Huyện ủy,
- Các phòng, ban thuộc huyện,
- Trung tâm Chính trị huyện,
- Các đảng ủy xã, thị trấn trực thuộc Huyện ủy,
- Lưu VPHU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**



  
K' Broi



## ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 18/01/2018

của Ban Bí thư Trung ương Đảng

(Kèm theo Kế hoạch số 68 -KH/HU, ngày 05/8/2022, của BTV Huyện ủy)

### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW, Kế hoạch số 92-KH/HU.

2. Nhận thức của cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy về vị trí, vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng.

3. Nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng bộ địa phương, lịch sử các ban ngành, đoàn thể:

- Công tác chỉ đạo tăng cường nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng bộ địa phương, lịch sử các ban ngành, đoàn thể; các quy định, kế hoạch về công tác này.

- Bổ sung, hoàn thiện, nâng cao chất lượng các công trình lịch sử đảng bộ các cấp, lịch sử các, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội; công tác triển khai thực hiện Hướng dẫn số 90-HD/HVCTQG, ngày 15/3/2021 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về “Quy trình thẩm định các công trình lịch sử đảng bộ, lịch sử truyền thống các ban, bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị ở Trung ương và địa phương” (gửi kèm).

- Đẩy mạnh việc nghiên cứu, biên soạn biên niên lịch sử đảng bộ địa phương.

- Lịch sử đảng bộ cấp xã đã hoàn thành được bao nhiêu phần trăm; dự kiến tiến độ hoàn thành biên soạn lịch sử đảng bộ địa phương.

- Công tác sưu tầm, khai thác các nguồn tư liệu, tư liệu phỏng vấn các nhân chứng lịch sử.....

4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng, lịch sử đảng bộ địa phương trong toàn Đảng, toàn xã hội:

#### 4.1. Tăng cường, đẩy mạnh công tác tuyên truyền lịch sử Đảng

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy trong đẩy mạnh tuyên truyền lịch sử Đảng, lịch sử Đảng bộ địa phương (xây dựng kế hoạch, tổ chức tuyên truyền, kiểm tra, đánh giá, sơ kết).

- Việc đưa nội dung tuyên truyền lịch sử Đảng, lịch sử đảng bộ địa phương vào sinh hoạt chi bộ.

- Công tác tăng cường thông tin, tận dụng các loại hình truyền thông mới, sử dụng hiệu quả internet và mạng xã hội.

- Việc chủ động, tích cực phòng ngừa, đấu tranh phê phán phản bác các thông tin sai lệch, các quan điểm sai trái, thù địch xuyên tạc lịch sử Đảng ta.

- Công tác tuyên truyền lịch sử Đảng trong tầng lớp thanh thiếu nhi.

- Công tác bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị các di tích cách mạng, kháng chiến.

#### *4.2. Đẩy mạnh công tác giáo dục lịch sử Đảng*

- Công tác giáo dục truyền thống đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc; truyền thống đấu tranh cách mạng.

- Công tác tuyên truyền tư tưởng, chính trị, lý tưởng cách mạng của Đảng; vị trí, vai trò, ý nghĩa của lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, lịch sử Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng và lịch sử Đảng bộ huyện Di Linh trong tiến trình lịch sử dân tộc cũng như tầm quan trọng của việc học tập, nghiên cứu, giáo dục kiến thức lịch sử Đảng.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy các cấp trong công tác tuyên truyền lịch sử Đảng, lịch sử Đảng bộ địa phương, đơn vị.

- Công tác phổ biến, tuyên truyền rộng rãi công trình lịch sử đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là học sinh, thanh thiếu niên trên địa bàn (*đối với các đơn vị đã tiến hành biên soạn lịch sử địa phương*).

**5. Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác lịch sử Đảng: Vấn đề tạo nguồn, bố trí, sử dụng và đào tạo cán bộ làm công tác lịch sử Đảng.**

**6. Vấn đề đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất - kỹ thuật và kinh phí: Việc bố trí ngân sách, đảm bảo hoạt động công tác lịch sử Đảng; các điều kiện cơ sở vật chất - kỹ thuật, lưu trữ.**

### **II. KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

#### **1. Khó khăn, hạn chế**

- Về những khó khăn, hạn chế trong lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy các xã, thị trấn; các cơ quan, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội trong việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW và Kế hoạch 92-KH/HU.

- Về chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ làm công tác lịch sử Đảng; lực lượng phối hợp biên soạn lịch sử ngoài cơ quan, đơn vị.

- Việc thực hiện Hướng dẫn số 90-HD/HVCTQG, còn vướng mắc gì về công tác thẩm định.

- Công tác tư liệu phục vụ nghiên cứu, biên soạn.

- Công tác bảo tồn, tôn tạo phát huy giá trị các di tích cách mạng.

#### **2. Nguyên nhân**

Nguyên nhân của những khó khăn, hạn chế.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN ĐỀN**

- Đối với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể.

- Đối với xã, phường, thị trấn.

### **IV. KIẾN NGHỊ - ĐỀ XUẤT:**

- Kiến nghị đề xuất với tỉnh.....

- Kiến nghị đề xuất với huyện.....

**ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG  
HUYỆN ỦY DI LINH**

\*

Số 92 - KH/HU

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  
*Di Linh, ngày 16 tháng 12 năm 2019*

## KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 18/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng

Thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 18/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) “*Về tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng*”; Kế hoạch số 107-KH/TU, ngày 26/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW của Ban Bí thư (gọi tắt là *Chỉ thị số 20-CT/TW*); Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng kế hoạch thực hiện trên địa bàn huyện như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Định hướng giúp các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW.

- Nâng cao ý thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội và toàn thể đảng viên đối với công tác nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng bộ huyện, địa phương, đơn vị và lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.

#### 2. Yêu cầu

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác lịch sử Đảng, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong tuyên truyền, giáo dục truyền thống dân tộc, truyền thông cách mạng của Đảng bộ huyện

- Việc triển khai Chỉ thị số 20-CT/TW phải thực chất, hiệu quả, tránh hình thức và phải được coi là nhiệm vụ thường xuyên, phù hợp với đặc điểm tình hình, nhiệm vụ chính trị và hoạt động thực tiễn của các cấp ủy đảng, các địa phương, cơ quan, đơn vị, đáp ứng yêu cầu đề ra.

- Quan tâm đổi mới nội dung, phương thức học tập, quán triệt triển khai Chỉ thị số 20-CT/TW. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm. Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện.

### II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng, lịch sử Đảng bộ địa phương, lịch sử các ban ngành, đoàn thể

- Nâng cao nhận thức trong toàn Đảng bộ về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác nghiên cứu, biên soạn Lịch sử Đảng, đặc biệt là đối với công tác xây dựng Đảng trong tình hình mới; coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong công tác chính trị - tư tưởng của các cấp ủy đảng.

- Cấp ủy các cấp chỉ đạo tăng cường công tác nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng, lịch sử Đảng bộ địa phương, lịch sử ban ngành, đoàn thể; nghiên cứu ban hành các quy định, kế hoạch về công tác này. Đối với các địa phương, đơn vị chưa tổ chức biên soạn lịch sử truyền thống của địa phương, đơn vị cần xây dựng kế hoạch nghiên cứu, biên soạn trong giai đoạn tiếp theo. Trong giai đoạn 2020-2025, các địa phương, đơn vị sau tiến hành xây dựng kế hoạch biên soạn lịch sử truyền thống đấu tranh cách mạng của địa phương, đơn vị: xã Bảo Thuận, xã Hòa Trung, xã Định Trang Hòa, xã Tam Bồ, xã Tân Thượng và Công an huyện.

- Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện nâng cao chất lượng, tính khách quan, khoa học của các công trình lịch sử tại địa phương đơn vị. Trong đó, tập trung làm tốt công tác tái bản cuốn Lịch sử đấu tranh cách mạng của quân và dân các dân tộc huyện Di Linh, giai đoạn 1930-1975.

- Đẩy mạnh việc nghiên cứu, biên soạn biên niên lịch sử Đảng bộ huyện Di Linh, giai đoạn 2005-2020.

- Tiếp tục sưu tầm, khai thác các nguồn tư liệu, đặc biệt là tư liệu phỏng vấn các nhân chứng lịch sử, tư liệu thời kỳ kháng chiến và các tư liệu khác nhằm bổ sung, làm phong phú thêm cơ sở khoa học trong tìm hiểu, nghiên cứu lịch sử Đảng.

## **2. Tăng cường, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng, lịch sử Đảng bộ trong toàn Đảng bộ, toàn xã hội với những hình thức phong phú, sinh động, phù hợp với từng đối tượng**

- Giáo dục truyền thống đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc; truyền thống đấu tranh cách mạng từ khi Đảng ra đời, các chặng đường phát triển và thành tựu của cách mạng Việt Nam do Đảng lãnh đạo. Từ đó, khẳng định đường lối cách mạng đúng đắn của Đảng; khẳng định sự kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của quốc gia, dân tộc.

- Tuyên truyền tư tưởng, chính trị, lý tưởng cách mạng của Đảng; vị trí, vai trò, ý nghĩa của lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, lịch sử Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng và lịch sử Đảng bộ huyện Di Linh trong tiến trình lịch sử dân tộc cũng như tầm quan trọng của việc học tập, nghiên cứu, giáo dục kiến thức lịch sử Đảng.

- Cấp ủy các cấp chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền lịch sử Đảng, lịch sử Đảng bộ địa phương, đơn vị. Đối với các đơn vị đã tiến hành biên soạn xong công trình lịch sử (thị trấn Di Linh, xã Định Trang Thượng, xã Hòa Bắc, xã Tân Châu, xã Sơn Điền, xã Định Lạc, xã Hòa Ninh, Ban Chỉ huy quân sự huyện) cần có kế hoạch phổ biến, tuyên truyền rộng rãi công trình lịch sử đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là học sinh, thanh thiếu niên trên địa bàn.

- Ban Tuyên giáo Huyện ủy, tham mưu cho cấp ủy xây dựng kế hoạch tuyên truyền, nâng cao nhận thức về tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên

cứu, biên soạn, tuyên truyền giáo dục lịch sử Đảng, lịch sử Đảng bộ. Đồng thời tham mưu chỉ đạo tổ chức tuyên truyền về các sự kiện lịch sử quan trọng trong năm của đất nước, lịch sử truyền thống cách mạng của địa phương thông qua các hoạt động phù hợp như: Tổ chức lễ kỷ niệm, các đợt sinh hoạt chính trị, hội thảo, tọa đàm, giáo lưu gặp gỡ điển hình, tổ chức triển lãm, phát động cuộc thi sáng tác, tìm hiểu lịch sử Đảng gắn với lịch sử Đảng bộ địa phương, đơn vị.

- Đưa nội dung tuyên truyền lịch sử Đảng, lịch sử Đảng bộ địa phương, đơn vị vào sinh hoạt chi bộ dưới nhiều hình thức: Lồng ghép nội dung sinh hoạt định kỳ; sinh hoạt theo chuyên đề... Xem đây là một trong những nội dung nhiệm vụ quan trọng, cần thiết trong sinh hoạt chi bộ.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, công thông tin điện tử. Tận dụng các loại hình truyền thông mới, sử dụng hiệu quả internet và mạng xã hội. Nội dung thông tin, tuyên truyền tập trung vào ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của công tác nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng, lịch sử truyền thống, lịch sử vẻ vang của Đảng, của dân tộc, là cội nguồn sức mạnh, là động lực tinh thần to lớn cổ vũ toàn Đảng bộ, toàn quân và toàn dân nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Coi trọng công tác tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng trong tầng lớp thanh thiếu nhi với nhiều phương pháp, cách thức đa dạng, phù hợp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ như: Tổ chức diễn đàn, hội thảo, câu lạc bộ, các hội thi, cuộc thi trắc nghiệm. Trên cơ sở đó, bồi đắp tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc đối với thế hệ trẻ.

- Đồng thời với việc nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cần đẩy mạnh công tác bảo tồn và phát huy đối với các di tích cách mạng, kháng chiến trên địa bàn huyện.

### **3. Xây dựng đội ngũ cán bộ và cơ sở vật chất, kinh phí**

- Cấp ủy các cấp tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới công tác lịch sử Đảng. Xây dựng kế hoạch, dự trù kinh phí trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt, bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước hàng năm và dài hạn, đảm bảo cho công tác nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng và công tác bảo tồn, tôn tạo di tích cách mạng kháng chiến, các điều kiện làm việc, cơ sở vật chất cho cán bộ làm công tác lịch sử Đảng.

- Tổ chức, sáp xếp công tác lưu trữ, bảo quản tư liệu lịch sử Đảng một cách khoa học, tiến tới áp dụng mô hình quản lý số hóa toàn bộ hệ thống tư liệu lưu trữ, đáp ứng các điều kiện tốt nhất phục vụ công tác tra cứu, nghiên cứu, biên soạn và tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng.

- Ban Tuyên giáo Huyện ủy căn cứ nội dung công việc tham mưu kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác lịch sử Đảng có kiến thức chuyên sâu, có phương pháp nghiên cứu, có kỹ năng tuyên truyền và giáo dục. Tạo điều kiện để cán bộ được học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, chính trị. Đồng

thời làm tốt công tác tham mưu nguồn kinh phí, cân đối ngân sách phù hợp cho các hoạt động triển khai nghiên cứu, biên soạn và tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng, cơ quan, đơn vị đôn đốc, chỉ đạo sát sao việc rà soát, chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW, tạo chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả công tác nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền và giáo dục lịch sử Đảng, nhất là triển khai viết tiếp lịch sử Đảng bộ địa phương; lịch sử truyền thống các ban, ngành, đoàn thể huyện.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các đơn vị trường học trực thuộc, các trường Trung học phổ thông trên địa bàn huyện thực hiện tốt việc lồng ghép nội dung lịch sử Đảng, lịch sử Đảng bộ huyện trong chương trình giảng dạy bộ môn lịch sử dân tộc, lịch sử địa phương, giáo dục công dân ở các cấp học.

3. Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh huyện Di Linh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng trong thanh thiếu nhi với nhiều hình thức, phương pháp đa dạng, phù hợp như: Tổ chức diễn đàn, hội thảo, câu lạc bộ, các hội thi, cuộc thi trắc nghiệm, thi tìm hiểu trên các trang thông tin điện tử, mạng xã hội...

4. Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện tăng cường thông tin, tuyên truyền lịch sử Đảng, lịch sử Đảng bộ huyện nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, địa phương.

5. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện căn cứ vào kế hoạch của Huyện ủy và tờ trình của các xã để bố trí kinh phí triển khai biên soạn các công trình lịch sử theo đúng kế hoạch đã đề ra.

6. Ban Tuyên giáo Huyện ủy định hướng công tác nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng, lịch sử truyền thống cách mạng của các địa phương, đơn vị; xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất việc thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW trên địa bàn huyện. Hàng năm, theo dõi tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW cho Ban Thường vụ Huyện ủy.

Yêu cầu các cấp ủy đảng, các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện nghiêm túc kế hoạch này.

Nơi nhận:

- BTG Tỉnh ủy (b/c),
- Phòng Lý luận&Lịch sử Đảng (b/c),
- Thường trực HU,
- Thường trực HĐND-UBND huyện;
- Các TCCSD trực thuộc HU,
- MTTQ và các Đoàn thể huyện,
- Phòng VH-TT, TT VH-TT-TT huyện,
- Phòng GD&ĐT huyện
- Lưu BTG, VPHU.



Vũ Đình Sơn

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG  
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA  
HỒ CHÍ MINH

VĂN PHÒNG TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG

Số... 1166.....

ĐEN Ngày 24.03.2021

Chuyển.....

Tin hổ sơ số.....

**Quy trình thẩm định các công trình lịch sử đảng bộ, lịch sử truyền thống  
các ban, bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị  
ở Trung ương và địa phương**

Căn cứ Luật Xuất bản số 13/2012/QH13 năm 2012 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 145-QĐ/TW ngày 08/8/2018 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh;

Căn cứ Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 18/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về “Tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng”;

Căn cứ Kế hoạch số 331/KH-HVCTQG, ngày 30/7/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về việc thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng;

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh ban hành “Hướng dẫn Quy trình thẩm định các công trình lịch sử đảng bộ, lịch sử truyền thống các ban, bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị ở Trung ương và địa phương” với những nội dung sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Thông nhất quy trình thẩm định công trình lịch sử đảng bộ, lịch sử truyền thống các ban, bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị ở Trung ương và địa phương.

- Bảo đảm chất lượng nội dung, tính đảng, tính khoa học, tránh sai sót trước khi xuất bản, phát hành ấn phẩm.

### 2. Yêu cầu

- Tất cả các công trình lịch sử đảng bộ, lịch sử truyền thống các ban, bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị ở Trung ương và địa phương phải được thẩm định trước khi xuất bản và phát hành.



- Bảo đảm thực hiện nghiêm túc quy trình, đúng thời gian quy định.
- Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa Viện Lịch sử Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh với Ban Tuyên giáo các tỉnh ủy, thành ủy; giữa Ban Tuyên giáo các cấp trong việc thẩm định các công trình lịch sử.

## **II. ĐỐI TƯỢNG THẨM ĐỊNH**

Các công trình lịch sử đảng bộ, lịch sử truyền thống của các ban, bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị ở Trung ương và địa phương.

## **III. THẨM QUYỀN THẨM ĐỊNH**

- Viện Lịch sử Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh thẩm định các công trình lịch sử đảng bộ cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; công trình lịch sử truyền thống cách mạng của các ban, bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị ở Trung ương.

- Ban Tuyên giáo tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương thẩm định các công trình lịch sử đảng bộ quận, huyện, thị xã; lịch sử truyền thống cách mạng của các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị trực thuộc cấp tỉnh.

- Ban Tuyên giáo quận ủy, huyện ủy, thị ủy thẩm định các công trình lịch sử đảng bộ xã, phường, thị trấn; lịch sử truyền thống cách mạng các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị trực thuộc cấp quận, huyện, thị.

- Đối với các công trình lịch sử của lực lượng vũ trang, thành lập Hội đồng thẩm định riêng.

## **IV. HỒ SƠ THẨM ĐỊNH**

- Công văn của cấp ủy hoặc ban cán sự đảng, đảng đoàn cơ quan ban, bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị, địa phương đề nghị thẩm định;

- Nộp 05 đến 09 bản thảo công trình lịch sử có đóng dấu giáp lai và đã được nghiệm thu;

- Báo cáo quá trình nghiên cứu, sưu tầm, biên soạn, biên tập, chỉnh sửa, bổ sung theo kết luận của hội đồng nghiệm thu công trình lịch sử;

- Hợp đồng thẩm định (Ghi rõ yêu cầu về chuyên môn, thời gian thực hiện và kinh phí thẩm định, sản phẩm giao nộp cũng như trách nhiệm của bên đề nghị thẩm định và bên có trách nhiệm thẩm định).

## **V. QUY TRÌNH THẨM ĐỊNH**

### **1. Thủ tục đề nghị thẩm định**

- Người đứng đầu cấp ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn hoặc Thủ trưởng đơn vị, địa phương gửi hồ sơ đến đơn vị đề nghị thẩm định bản thảo công trình lịch sử trước khi xuất bản.

- Ký kết hợp đồng giữa cơ quan đề nghị thẩm định và đơn vị thẩm định.

## **2. Thành lập Hội đồng thẩm định**

Hội đồng thẩm định do thủ trưởng đơn vị có thẩm quyền thẩm định ra quyết định. Hội đồng thẩm định phải đảm bảo ít nhất 03 thành viên có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm trong công tác lịch sử Đảng (tùy từng cấp, từng công trình để đề ra yêu cầu về trình độ chuyên môn, thẩm niêm công tác cụ thể đối với thành viên tham gia Hội đồng thẩm định).

### **2.1. Số lượng thành viên Hội đồng thẩm định**

Hội đồng thẩm định từ 05 đến 09 thành viên (tùy vào quy mô và tính chất của công trình).

### **2.2. Cơ cấu thành viên Hội đồng thẩm định gồm:**

- 01 Chủ tịch Hội đồng;
- 01 Thư ký Hội đồng;
- Các Phản biện và Ủy viên Hội đồng.

### **2.3. Yêu cầu thành viên Hội đồng thẩm định**

*Thành viên Hội đồng thẩm định phải đảm bảo các tiêu chí sau:*

- Có tinh thần làm việc khách quan, khoa học;
- Là cán bộ phụ trách công tác lịch sử Đảng hoặc cán bộ có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về lịch sử hoặc lịch sử Đảng; có thâm niêm công tác trong lĩnh vực lịch sử Đảng ít nhất 03 năm;
- Là người có hiểu biết sâu sắc về lịch sử địa phương, lịch sử ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị; am hiểu về những lĩnh vực chủ yếu được phản ánh trong bản thảo công trình lịch sử.
- Thành viên Hội đồng thẩm định không bao gồm những người đã trực tiếp tham gia vào quá trình biên soạn công trình đề nghị thẩm định.

### **Thành viên hội đồng thẩm định của từng cấp như sau:**

\* *Đối với các công trình lịch sử đảng bộ xã, phường, thị trấn; lịch sử truyền thống của địa phương, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị trực thuộc cấp huyện, Hội đồng thẩm định gồm:*

- Chủ tịch Hội đồng: Lãnh đạo Ban Tuyên giáo cấp huyện và tương đương;
- Thành viên Hội đồng gồm: Cán bộ có trình độ chuyên môn lịch sử; những người có hiểu biết sâu sắc về lịch sử địa phương, ban, ngành hoặc các lĩnh vực chuyên sâu liên quan đến công trình lịch sử.

\* *Đối với các công trình lịch sử đảng bộ huyện, quận, thị xã; lịch sử truyền thống của địa phương, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị trực thuộc cấp tỉnh, Hội đồng thẩm định gồm:*

- Chủ tịch Hội đồng thẩm định: Lãnh đạo Ban Tuyên giáo tỉnh uỷ, thành uỷ;
- Thành viên Hội đồng thẩm định gồm: Cán bộ làm công tác lịch sử Đảng thuộc Ban Tuyên giáo tỉnh uỷ, thành uỷ; cán bộ nghiên cứu, giảng dạy

lịch sử Đảng thuộc trường Chính trị cấp tỉnh, Hội Khoa học Lịch sử cấp tỉnh; những người hiểu biết sâu sắc về lịch sử địa phương, ban, ngành, đơn vị hoặc các lĩnh vực chuyên sâu liên quan đến nội dung bản thảo.

Trong trường hợp thành viên Hội đồng thẩm định cấp huyện, quận và tương đương không đáp ứng các yêu cầu được ghi ở tiêu mục 2.3, mục V của Hướng dẫn, Ban Tuyên giáo tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương có thể bổ sung thêm yêu cầu đối với Hội đồng thẩm định cấp quận, huyện cho phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương.

\* *Đối với các công trình lịch sử đảng bộ cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; lịch sử truyền thống cách mạng của các ban, bộ, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị ở Trung ương, Hội đồng thẩm định gồm:*

- Chủ tịch Hội đồng thẩm định: Lãnh đạo Viện Lịch sử Đảng.

- Thành viên Hội đồng gồm: Các cán bộ có chuyên môn lịch sử Đảng thuộc Viện Lịch sử Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh; các nhà khoa học có chuyên môn về lịch sử hoặc lịch sử Đảng ngoài Viện Lịch sử Đảng (Tùy vào tính chất, quy mô, tính đặc thù của từng công trình, Hội đồng thẩm định có thể mời thêm các nhà khoa học có trình độ chuyên môn cao, các chuyên gia về các lĩnh vực: kinh tế - chính trị - văn hóa - xã hội ngoài Viện Lịch sử Đảng).

#### **2.4. Trách nhiệm Hội đồng thẩm định**

- *Chủ tịch Hội đồng* có nhiệm vụ:

- + Phân công nhiệm vụ thẩm định cho từng thành viên;

- + Trực tiếp đọc và cho ý kiến nhận xét bằng văn bản;

- + Tổ chức cuộc họp các thành viên Hội đồng thẩm định để thống nhất những nội dung thẩm định;

- + Trên cơ sở nội dung bản thảo, các ý kiến nhận xét bằng văn bản của các thành viên Hội đồng và kết quả cuộc họp, Chủ tịch Hội đồng chịu trách nhiệm kết luận và ký vào bản thẩm định công trình lịch sử theo ba mức: Có thể xuất bản, không cần tu chỉnh, sửa chữa; có thể xuất bản sau khi sửa chữa theo ý kiến của Hội đồng thẩm định (ghi rõ những nội dung cần sửa chữa); không đạt, phải biên soạn lại (ghi rõ lý do và những nội dung không đạt, cần sửa chữa, tu chỉnh).

- *Các Phản biện và Ủy viên* có nhiệm vụ:

- + Trực tiếp đọc, cho ý kiến nhận xét bằng văn bản, gửi thư ký hội đồng tổng hợp sau 20 ngày kể từ khi nhận được hồ sơ thẩm định;

- + Đưa ra ý kiến đánh giá chất lượng công trình theo ba mức: Có thể xuất bản, không cần tu chỉnh, sửa chữa; có thể xuất bản sau khi sửa chữa theo ý kiến của Hội đồng thẩm định (ghi rõ những nội dung cần sửa chữa); không đạt, phải biên soạn lại (ghi rõ lý do và những nội dung không đạt, cần sửa chữa, tu chỉnh);

+ Tham gia cuộc họp của Hội đồng thẩm định theo triệu tập của Chủ tịch Hội đồng thẩm định.

- *Thư ký Hội đồng* có nhiệm vụ:

+ Trực tiếp đọc và cho ý kiến nhận xét bằng văn bản;

+ Ghi biên bản các cuộc họp Hội đồng;

+ Tổng hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng (bằng văn bản);

+ Dự thảo bản thẩm định công trình lịch sử trình Chủ tịch Hội đồng phê duyệt;

+ Thông báo kết quả thẩm định đến các thành viên Hội đồng thẩm định và đơn vị đề nghị thẩm định;

+ Thanh quyết toán chế độ, hoạt động của Hội đồng.

### **3. Tổ chức thẩm định**

#### **3.1. Các bước thẩm định**

- Gửi bản thảo đến các thành viên Hội đồng thẩm định đọc, cho ý kiến thẩm định bằng văn bản, gửi Thư ký Hội đồng theo thời gian quy định.

- Thư ký Hội đồng tổng hợp các ý kiến thẩm định của thành viên Hội đồng thẩm định.

- Chủ tịch Hội đồng tổ chức cuộc họp Hội đồng thẩm định để thống nhất nội dung thẩm định.

- Chủ tịch Hội đồng kết luận: Trên cơ sở ý kiến thống nhất của ít nhất 2/3 thành viên Hội đồng tán thành mới được coi là ý kiến tập thể của Hội đồng thẩm định; giao Thư ký Hội đồng hoàn thiện biên bản cuộc họp, văn bản thẩm định. Các văn bản này phải được thông qua ngay sau khi kết thúc phiên họp của Hội đồng; ký văn bản thẩm định gửi lại đơn vị đề nghị thẩm định.

#### **3.2. Nội dung thẩm định**

- Về tính Đảng, tính khoa học;

- Về đối tượng, phạm vi nghiên cứu;

- Về tính thống nhất với các công trình lịch sử toàn Đảng và công trình lịch sử truyền thống các cấp;

- Về nội dung nghiên cứu;

- Về phương pháp nghiên cứu;

- Về tính chính xác của nguồn tư liệu, bối cảnh, nhân vật và sự kiện lịch sử, các nhận định, đánh giá;

- Về bối cảnh, tên chương, mục của công trình lịch sử;

- Về văn phong, ngôn ngữ, hình thức trình bày và lối kỹ thuật.

#### **3.3. Thời gian thẩm định**

Thời gian thẩm định không quá 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị thẩm định.

